**Nguyễn Tài Tuệ - Người nhạc sĩ tài hoa nặng lòng với dân ca xứ Nghệ**

**TỪ PHONG[[1]](#footnote-1)**

Sinh ra ở vùng đất Nghệ Tĩnh với những làn điệu dân ca, những điệu ví giặm, hát phường vải nên có lẽ “chất nhạc” đã có trong tâm hồn Nguyễn Tài Tuệ từ những ngày thơ bé. Ông là diễn viên ở Đoàn Ca múa Nhân dân Trung ương từ năm 1955. Ban đầu với sự dẫn dắt của nhạc sỹ Trọng Bằng, Nguyễn Tài Tuệ trở thành một giọng nam cao tham gia trong dàn hợp xướng cùng các nghệ sĩ Quốc Hương, La Thăng, Mai Khanh…

Năm 1958, ông được biệt phái lên Đoàn Ca múa Lào - Hà - Yên (Lào Cai - Hà Giang - Yên Bái). Chính những năm tháng này đã đem lại cho ông vốn sống, hiểu biết quý giá về văn hóa của đồng bào các dân tộc vùng cao và ngả dần sang sáng tác. Ca khúc “Suối Mường Hum còn chảy mãi”, “Xuân về trên bản Nhắng”, “Lời ca gửi noọng”… đã ra đời trong dịp này.

Đầu năm 1959, ông về Hà Nội công tác tại Ban Nghiên cứu âm nhạc dân gian - tiền thân của Viện Nghiên cứu âm nhạc dân gian hiện nay. Tại nơi này ông đã hoàn thành ca khúc nổi tiếng  “Tiếng hát giữa rừng Pác Bó” và “Xa khơi”.

Năm 1963, ông về công tác ở Sở Văn hóa Quảng Ninh. Từ năm 1966-1972, nhạc sỹ Nguyễn Tài Tuệ được cử đi học sáng tác âm nhạc bậc đại học tại Nhạc viện Bình Nhưỡng (Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên). Trở về nước, ông tiếp tục công tác ở Nhà hát Ca Múa Nhạc Việt Nam với tư cách là nhạc sỹ sáng tác và chỉ đạo nghệ thuật...

Trong quãng đời sáng tác của mình, nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ chỉ có khoảng 15 ca khúc, nhưng tên tuổi của ông được định vị chắc chắn trên “bản đồ” âm nhạc Việt. Với những cống hiến của mình cho nền âm nhạc Việt Nam, nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ đã được Nhà nước tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ thuật đợt I (2001), Huân chương Lao động hạng Nhì; được trao Huy chương Vì sự nghiệp Âm nhạc Việt Nam và một số giải thưởng của Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ VHTT&DL). Các sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ cùng một lúc thực hiện được cả 3 mục đích: nâng cao chất lượng, hiệu quả nghệ thuật; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy những giá trị âm nhạc truyền thống. Trong những tác phẩm của mình, chất liệu dân gian đã được nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ sử dụng một cách diệu nghệ tài hoa. Đó là dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh trong *Xa khơi, Mơ quê;*dân ca miền núi phía Bắc qua S*uối mường Hum còn chảy mãi, Tiếng hát giữa rừng Pác Bó;* dân ca Bắc bộ trong *Hà Nội và em;* dân ca Nam bộ được thể hiện trong *Xôn xao bến nước, Lỡ hẹn;…*

Chung thủy với ý niệm: *Quý hồ tinh bất quý hồ đa*, suốt cuộc đời ông lặng lẽ kiếm tìm những giá trị tinh hoa của dân tộc và nhân loại, tích hợp lại để tạo nên những tác phẩm âm nhạc bác học, toàn bích, sang trọng, hiện đại nhưng vô cùng truyền thống. Tính truyền thống trong các tác phẩm của ông có lẽ được nuôi dưỡng từ tình yêu với văn hóa dân tộc ngay từ tuổi thơ ở xứ Nghệ. Chẳng thế mà, nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ từng nói lúc sinh thời “Tôi yêu văn hóa dân tộc như máu thịt mình”.

Chất liệu dân gian trong các tác phẩm của Nguyễn Tài Tuệ đã được nhạc sĩ sử dụng một cách diệu nghệ tài hoa. Hóa thân vào mỗi ca khúc, chúng được tái sinh, thăng hoa, đồng loạt phát sáng để làm nên những kiệt tác, góp phần đưa nền âm nhạc dân tộc phát triển lên một nấc thang mới. Cái tài của nhạc sĩ và cũng là đặc trưng trong âm nhạc của ông chính là việc sử dụng những chất liệu âm nhạc dân gian theo cách đầy học thuật, hay màu sắc âm nhạc dân gian được đưa vào những tác phẩm có tính nghệ thuật cao. Đó chính là đóng góp loại biệt của Nguyễn Tài Tuệ cho lịch sử nền âm nhạc đương đại nước nhà.

Được mượn dụng nhiều nhất, hay nhất trong các ca khúc của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ có lẽ chính là dân ca ví, giặm xứ Nghệ. Trong ca khúc *Xa khơi* Nguyễn Tài Tuệ đã thành công trong việc phát triển dân ca ví, giặm, bên cạnh đó là đưa những điệu hò sông nước vào sáng tác. Ca khúc *Xa khơi* thuộc đề tài đấu tranh thống nhất, được nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ lấy cảm hứng từ chuyến đi thực tế Vĩnh Linh - Quảng Trị. Nhưng phải đến lúc đi điền dã ở Hòa Bình, sự thông tuệ của trái tim mới được khai mở, người nghệ sĩ xuất thần tìm ra được cách thể hiện độc sáng, tinh tế và hiệu quả nỗi đau chia cắt bằng hình tượng người đàn bà vọng phu cô đơn một mình đối diện với biển khơi rợn ngợp trong một giai điệu tuyệt đẹp được chiết xuất từ những khúc dân ca đọng đầy nước mắt mà người ấy đã thuộc nằm lòng, đã thấm vào từng tế bào và đêm ngày không ngừng chảy trong huyết quản của ông. Bài hát có giai điệu tha thiết, với những tình cảm chân thật về tình cảm của những người con nước Việt ở đôi bờ đất nước đã khiến bài hát đi sâu vào lòng người, đặc biệt là những gia đình đang phải cắt chia nơi hai bên bờ Hiền Lương.

Nhận xét về ca khúc *Xa khơi*, nhà nghiên cứu âm nhạc Nguyễn Quang Long đã viết: “Dân ca ví, giặm và hò sông nước đan xen với nhau vừa tạo nên sự da diết, trữ tình, nhưng lại mang nhiều tính kỹ thuật cho thấy đây là một trong những tác phẩm tầm vóc trong kho tàng ca khúc Việt Nam nói chung và ca khúc cách mạng nói riêng”. Dân ca ví, giặm, những khúc hát “đò đưa” của quê hương chính là niềm say mê từ thời tuổi thơ của ông. “Nửa về nửa lại buồn đây, về thì nhớ mẹ mà ở đây thì nhớ nhà” - có lúc ông đã khóc vì những câu hát đó.

Nếu như *Xa khơi* là hành trình dài trên quê hương xứ Nghệ, thì với nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ, *Mơ quê* là một chuyến tìm về với chính mình. Lấy chất liệu dân ca ví, giặm làm chủ đạo trong ca khúc, *Mơ quê* là niềm nhớ thương, khắc khoải, đau đáu về quê hương của cố nhạc sĩ tài hoa Nguyễn Tài Tuệ. Với ông, sáu mươi năm xa quê là sáu mươi năm nhớ. Nỗi nhớ ấy cứ trở đi trở lại trong giấc mơ như mời gọi, như giục giã. Cồn cào. Da diết. Hiện lên rõ mồn một trong ông mỗi khi “mơ quê” là hình ảnh của người mẹ hiền của ông quanh năm tứ mùa tần tảo đẹp như những làn điệu ví, giặm nơi quê nhà. Ông nhớ hình bóng của người mẹ, người chị thân thương của mình bên khung cửi, tay đưa thoi, văng vẳng đâu đây lời giặm đường trường nhịp nhàng, và khi ấy, ông dừng học, lẩm nhẩm hát cùng. Lại nhớ những đêm đông dài ông được ngồi, được nằm trong lòng mẹ những lúc mẹ ngồi nấu cám lợn, những lúc ngâm Kiều cho mẹ nghe. Trong giấc mơ ông có bóng cây hoa gạo rạo rực cả trời tháng 3 trước cổng nhà Nguyễn Tài Cẩn xưa, là những buổi chăn trâu trên đồi bạt ngàn những trái sim chín mọng, là văng vẳng điệu ví, giặm lơ lửng đằm thắm gợi tình giữa đồng lúa…

Ông từng kể về quá trình “thai nghén” tác phẩm *Mơ quê*: “Tôi viết Mơ quê không dễ dàng gì. Đau đáu khát vọng trả tình, trả nghĩa với quê hương, tôi dồn tâm sức và vốn liếng văn hóa tinh hoa của cha ông vào sáng tác, viết đi viết lại đến ba lần mới thành. Lần đầu, năm 1995, tôi viết *Nhớ quê*; lần thứ nhì lại viết *Hồn quê*, nhưng đều không thành công. Đến năm 2009, tôi viết *Mơ quê* vẫn với mô típ “Ai về ta nhủ cùng ai”, nhưng lần này ngoài tình thương, nỗi nhớ, tôi tự nhủ, phải nói lên được cái hồn thiêng, cốt cách ngàn đời của cha ông nằm trong văn hóa xứ Nghệ - tên gọi chung cho văn hóa Nghệ An và Hà Tĩnh, đó là *Truyện Kiều* và ví, giặm”.

Cái vị mặn mòi duyên dáng của ví, giặm Nghệ Tĩnh ấy đã góp phần vào chiều sâu trong *Xa khơi* và *Mơ quê*, với nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ, hai ca khúc đã phần nào trả được một chút nợ nần với cha ông, với quê hương xứ sở, nhưng vẫn không nguôi được nỗi nhớ thương quê hương trong lòng ông.

Không chỉ có dân ca ví, giặm xứ Nghệ, các làn điệu dân ca khác cũng được ông chắt lọc tận cùng hồn cốt dân gian. Ông không bê nguyên xi mà di dịch, chuyển điệu một cách uyển chuyển, đồng thời tích hợp chúng với những giá trị mới của thời đại. Ông làm giàu có vốn âm nhạc dân gian Tày, khiến cho Then Tày với ca khúc trữ tình *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*. Đây được xem là bài hát hay nhất về chủ đề ngợi ca lãnh tụ - một nội dung trọng tâm của văn nghệ đương thời. Lời ca dâng Bác được nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ thành kính gửi vào giai điệu hát Then nổi tiếng vùng Đông Bắc, kết hợp với lối nghĩ giản dị của dân gian và cách tư duy bác học uyên bác. Điều đó đã giúp ông thể hiện thành công vẻ đẹp của hình tượng Bác Hồ vĩ đại mà vô cùng gần gũi.

Sinh thời, nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ cho rằng: Đã là người nghệ sĩ thì vừa phải có Tâm, vừa phải có Tài và chủ yếu do sự cần mẫn, miệt mài lao động mới có được. Đặc biệt, vốn sống, kỹ năng sống và cội nguồn văn hóa dân tộc hình thành nhân cách và sáng tạo của người nghệ sĩ. Và có lẽ, trở về cội nguồn dân tộc chính là bí quyết thành công của Nguyễn Tài Tuệ - người đã góp phần quan trọng vào việc kế thừa và phát triển dân ca truyền thống lên một tầm cao mới.

1. Th.S [↑](#footnote-ref-1)